# BÁO CÁO TÓM TẮT

# ĐỀ ÁN XÂY DỰNG TỈNH HÀ TĨNH ĐẠT CHUẨN

# NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2021-2025

# MỞ ĐẦU:

# 1. Sự cần thiết:

Hà Tĩnh trải dài từ 17°54’ đến 18°37’ vĩ Bắc và từ 106°30’ đến 105°07’ kinh Đông. Phía Bắc giáp tỉnh [Nghệ An](https://vi.wikipedia.org/wiki/Ngh%E1%BB%87_An), phía Nam giáp tỉnh [Quảng Bình](https://vi.wikipedia.org/wiki/Qu%E1%BA%A3ng_B%C3%ACnh), phía Tây giáp hai tỉnh [Borikhamxay](https://vi.wikipedia.org/wiki/Borikhamxay) và [Khammuane](https://vi.wikipedia.org/wiki/Khammuane) của [Lào](https://vi.wikipedia.org/wiki/L%C3%A0o), phía Đông giáp [Biển Đông](https://vi.wikipedia.org/wiki/Bi%E1%BB%83n_%C4%90%C3%B4ng)[[9]](https://vi.wikipedia.org/wiki/H%C3%A0_T%C4%A9nh#cite_note-hatinh124545-9).

Hà Tĩnh thuộc vùng Bắc Trung bộ, trải dài từ 17°54’ đến 18°37’ vĩ Bắc và từ 106°30’ đến 105°07’ kinh Đông. Phía Bắc giáp tỉnh [Nghệ An](https://vi.wikipedia.org/wiki/Ngh%E1%BB%87_An), phía Nam giáp tỉnh [Quảng Bình](https://vi.wikipedia.org/wiki/Qu%E1%BA%A3ng_B%C3%ACnh), phía Tây giáp [Lào](https://vi.wikipedia.org/wiki/L%C3%A0o), phía Đông giáp [Biển Đông](https://vi.wikipedia.org/wiki/Bi%E1%BB%83n_%C4%90%C3%B4ng), có diện tích 5.990km2, trong đó đất khu vực nông thôn chiếm khoảng 5.592 km2 (chiếm 93,4%); tổng dân số 1.288. ngàn người, trong đó dân số sống khu vực nông thôn chiếm 80%, có 165 km đường biên giới giáp với hai tỉnh Bolykhămxay và Khăm Muộn (Lào); bờ biển dài 137km; Quốc lộ 8A đi quaCửa khẩu quốc tế Cầu Treo, Quốc lộ 12C nối cảng Vũng Áng với Cửa khẩu quốctế Cha Lo tỉnh Quảng Bình qua Lào; đường Hồ Chí Minh, Quốc lộ 1A, đường sắt Bắc - Nam chạy dọc tỉnh; có 2 khu kinh tế được Chính phủ ưu tiên đầu tư. Là tỉnh nằm trong khu vực nhiệt đới, gió mùa nóng ẩm, mưa nhiều; nhiệt độ trung bình năm là 23,7ºC.b

Tỉnh Hà Tĩnh có 13 đơn vị hành chính cấp huyện (01 thành phố Hà Tĩnh; 02 thị xã: Hồng Lĩnh và Kỳ Anh; 10 huyện: Kỳ Anh, Cẩm Xuyên, Thạch Hà, Lộc Hà, Can Lộc, Nghi Xuân, Đức Thọ, Hương Sơn, Vũ Quang và Hương Khê); 216 đơn vị hành chính cấp xã (21 phường, 13 thị trấn, 182 xã);

Trong 10 năm qua, kinh tế - xã hội Hà Tĩnh có sự phát triển khá toàn diện, tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn 2010-2020 ước đạt 9,5%. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, tỷ trọng nông nghiệp còn 12,2%, công nghiệp - xây dựng 45,5%, dịch vụ 42,3%. Cơ cấu lao động chuyển dịch tích cực; năng suất lao động bình quân tăng 11,1%/năm; tỷ lệ hộ nghèo đa chiều từ 11,4% giảm còn 4,53%. Tái cơ cấu ngành nông nghiệp bước đầu mang lại hiệu quả, tỷ trọng giá trị chăn nuôi đạt trên 53%; tỷ trọng trồng trọt giảm dưới 43%; có 72 sản phẩm đạt chuẩn OCOP 3 sao, 4 sao.

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM, từ một tỉnh có điểm xuất phát thấp, điều kiện còn nhiều khó khăn nhưng với sự nỗ lực, quyết tâm cao của Đảng bộ, nhân dân và hệ thống chính trị tỉnh nhà, sự quan tâm, giúp đỡ hiệu quả của Trung ương, với nhiều cách làm sáng tạo, hiệu quả nên Hà Tĩnh đã đạt được nhiều kết quả khá cao, góp phần quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của tỉnh. Đến nay, có 155 xã đạt chuẩn, chiếm 85,2% tổng số xã; có 8 xã đạt chuẩn NTM nâng cao (trước sáp nhập 12 xã); huyện Nghi Xuân, Can Lộc đạt chuẩn NTM; thị xã Hồng Lĩnh và Thành phố Hà Tĩnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM; 3 huyện Lộc Hà, Vũ Quang, Đức Thọ có 100% số xã đạt chuẩn NTM; tỷ lệ hộ nghèo còn 4,53%; thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn đạt 30,5 triệu đồng; các Khu dân cư đều được chỉnh trang làm thay đổi lớn bộ mặt nông thôn, đến cuối năm 2019 có 428 Khu dân cư đạt chuẩn (chiếm tỉ lệ 26,1%). Hà Tĩnh trở thành một trong những tỉnh tiêu biểu của cả nước trong xây dựng NTM, đặc biệt là phương pháp, cách làm, sự chủ động, sáng tạo.

Tuy nhiên hiện tại tỉnh vẫn đang là 1 tỉnh nông nghiệp, còn nhiều tồn tại hạn chế khó khăn, sự phát triển có tốc độ cao nhưng mức độ quy mô nền kinh tế nhỏ và thiếu bền vững, so với yêu cầu phát triển bền vững, cần phải tiếp tục nâng cấp, nâng chuẩn trong thời gian tới, bên cạnh đó các xã, huyện đạt chuẩn chủ yếu cũng ở mức chạm chuẩn, một số nội dung chỉ tiêu, tiêu chí còn thiếu bền vững như: môi trường, kết cấu hạ tầng ở một số địa phương có dấu hiệu xuống cấp…, nhất là thu nhập tuy đã được nâng lên nhưng chưa cao và vẫn còn thiếu bền vững; thực hiện cơ cấu lại ngành nông kết quả còn hạn chế; công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và thương mại dịch vụ nông thôn còn hạn chế nhất là chế biến chậm phát triển.

Với quyết tâm của cả hệ thống chính trị và mong muốn của người dân, được sự quan tâm của Trung ương chọn Hà Tĩnh làm tỉnh điểm xây dựng tỉnh đạt chuẩn NTM, tỉnh xác định là cơ hội tốt mang lại lợi ích thiết thực cho người dân, là động lực quan trọng để tạo ra bước đột phá mới trong xây dựng nông thôn mới của tỉnh, mà còn gắn trách nhiệm cao, là tỉnh điểm đầu tiên để Trung ương rút kinh nghiệm để chỉ đạo trên diện rộng;

Xây dựng tỉnh đạt chuẩn mới nhằm đảm bảo việc xây dựng nông thôn mới được duy trì phát triển liên tục, bền vững, có sự đột phá, mang lại lợi ích lớn cho người dân, nhất là người nông dân cả về đời sống và vị thế và đặc biệt cần thiết đối với các tỉnh đang là tỉnh nông nghiệp, dân số đã và còn lâu dài đa phần đang sống ở khu vực nông thôn như tỉnh Hà Tĩnh.

# 2. Các căn cứ xây dựng Đề án: Căn cứ các quy định của Trung ương, tỉnh về Bộ Tiêu chí và hướng dẫn thực hiện xã, huyện đạt chuẩn nông thôn mới và các Thông báo: Số 319/TB-VPCP ngày 9/9/2019 về kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị Tổng kết Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới vùng Đồng bằng Sông Hồng và Bắc Trung Bộ giai đoạn 2010-2020; số 681/Tb-BNN-VP ngày 22/01/2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại buổi làm việc với tỉnh Hà Tĩnh; số 92/TB-VPCP ngày 12/3/2020 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại buổi làm việc với tỉnh Hà Tĩnh và.

# BỘ TIÊU CHÍ

# TỈNH ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2021-2025

I. Có 100% số huyện đạt chuẩn NTM; 100% thành phố, thị xãhoàn thành nhiệm vụ NTM mức độ I; tối thiểu 40% xã đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao, 20% huyện đạt chuẩn huyện nông thôn mới nâng cao.

II. Có tất cả các tiêu chí sau đạt chuẩn theo quy định:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên tiêu chí** | **Nội dung tiêu chí** | **Chỉ tiêu** |
| **1** | **Quy hoạch** | 1.1. Rà soát, điều chỉnh Quy hoạch tỉnh phù hợp với định hướng, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của cả nước giai đoạn 2021-2030 và được công bố công khai đúng quy định | Đạt |
| 1.2. Thực hiện và quản lý quy hoạch đúng quy định | Đạt |
| **2** | **Giao thông** | 2.1. Đường tỉnh đảm bảo kết nối tới các đơn vị cấp huyện trong tỉnh và kết nối vùng thuận lợi | Đạt |
| 2.2. Tỷ lệ km đường tỉnh đạt chuẩn theo quy hoạch; có đầy đủ hệ thống rãnh thoát nước, điện chiếu sáng qua khu dân cư; được trồng cây bóng mát dọc bên đường | 100% |
| **3** | **Thủy lợi** | 3.1. Hệ thống thủy lợi do tỉnh quản lý đồng bộ với hệ thống thủy lợi của các đơn vị cấp huyện theo quy hoạch, đảm bảo an toàn, mỹ quan, gắn với phát triển du lịch (ở nơi có điều kiện phù hợp) và thích ứng với biến đổi khí hậu | Đạt |
| 3.2. Có hệ thống tiêu nước đảm bảo an toàn cho sản xuất và đời sống; công tác phòng chống thiên tai được thực hiện hiệu quả | Đạt |
| **4** | **Điện** | Hệ thống điện liên huyện đồng bộ với hệ thống điện các đơn vị cấp huyện theo quy hoạch, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật của cả hệ thống, đường dây điện được ngầm hóa hoặc bố trí đảm bảo mỹ quan | Đạt |
| **5** | **Thông tin và truyền thông** | Có hạ tầng mạng cáp quang đến thôn; có mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II; có cơ sở hạ tầng, trang thiết bị kết nối mạng chuyên dùng phục vụ hội nghị trực tuyến liên thông 3 cấp (tỉnh, huyện, xã) | Đạt |
| **6** | **Giáo dục - Y tế - Văn hóa** | 6.1. Có mô hình giáo dục STEM tiêu biểu, hoạt động hiệu quả  SỞ GIÁO DỤC ĐỀ XUẤT  - Tỷ lệ trường THPT đạt chuẩn quốc gia tối thiểu mức độ 1: ≥80%;  - Trung tâm giáo dục thường xuyên cấp tỉnh đạt tiêu chuẩn kiểm định tối thiểu cấp độ 1. | Đạt |
| 6.2. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh đạt chuẩn quốc gia | Đạt |
| 6.3. Trung tâm Văn hóa, Thể thao tỉnh đạt chuẩn; có các hoạt động văn hóa - thể thao phù hợp kết nối với các đơn vị cấp huyện có hiệu quả | Đạt |
| **7** | **Sản xuất** | 7.1. Có mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị có ứng dụng công nghệ cao và chế biến sản phẩm an toàn, sạch hoặc mô hình sản xuất nông nghiệp hữu cơ | Đạt |
| 7.2. Tất cả các xã đạt chuẩn NTM có sản phẩm OCOP đạt chuẩn 3 sao trở lên; xã đạt chuẩn NTM nâng cao có sản phẩm OCOP đạt chuẩn 4 sao trở lên; xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu có sản phẩm OCOP đạt chuẩn 5 sao. |  |
| **8** | **Môi trường** | 8.1. Có khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt tập trung quy mô cấp tỉnh đạt tiêu chuẩn | Đạt |
| 8.2. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh được thu gom và xử lý đúng quy định tối thiểu 95%, đối với xử lý bằng biện pháp chôn lấp tối đa không quá 15% | Đạt |
| 8.3. Tỷ lệ người dân sử dụng nước sạch đạt tiêu chuẩn từ quy chuẩn QCVN 02: 2009/BYT trở lên tối thiểu 75%, trong đó từ công trình cấp nước tập trung tối thiểu 50% | Đạt |
| 8.4. Tỷ lệ hộ gia đình có nước thải sinh hoạt được thu gom, có biện pháp xử lý phù hợp tối thiểu 50% | Đạt |
| **9** | **An ninh, trật tự** | Đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn toàn tỉnh | Đạt |
| **10** | **Chỉ đạo, điều phối thực hiện Chương trình xây dựng NTM** | 10.1. Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình NTM tỉnh được kiện toàn tổ chức đảm bảo đưa cả hệ thống chính trị vào cuộc và hoạt động hiệu quả | Đạt |
| 10.2. Văn phòng Điều phối NTM tỉnh được tổ chức và hoạt động chuyên trách, chuyên nghiệp, hiệu quả. | Đạt |

# PHẦN I: THỰC TRẠNG NÔNG THÔN HÀ TĨNH

# **1. Ở các xã:** Đến nay có 155/182 xã đạt chuẩn (chiếm 85% tổng số xã), trong đó có 8 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, chưa có xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu và còn 27 xã chưa đạt chuẩn

# *- Đối với 27 xã chưa đạt chuẩn*: Hương Khê: 11 xã; Kỳ Anh: 7 xã; Hương Sơn: 5 xã; TX Kỳ Anh: 2 xã; Cẩm Xuyên: 2 xã. Mức độ đạt chuẩn từ 12-16 tiêu chí, các tiêu chí chưa đạt chủ yếu là: Giao thông, Trường học, Cơ sở vật chất văn hóa, Môi trường và an toàn thực phẩm và Khu dân cư NTM kiểu mẫu; trong đó khó khăn nhất là các xã: Kỳ Lợi, thị xã Kỳ Anh, Hương Lâm, Hương Liên, Điền Mỹ, Hà Linh, huyện Hương Khê.

# *-* *Đối với các xã 155 xã đã đạt chuẩn:* còn một số tiêu chí chưa cập nhật kịp thời theo yêu cầu mới như: tiêu chí Giao thông (82 xã đạt chuẩn nông thôn mới từ năm 2016 trở về trước phải mở rộng, giải tỏa hành lang, làm mới các tuyến đường giao thông đảm bảo theo Quyết định 05/2027/QĐ-UBND); Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, vườn mẫu (nâng số thôn đạt chuẩn tại các xã đạt chuẩn nông thôn mới từ năm 2018 trở về trước lên tối thiểu 2 thôn/xã) và một số tiêu chí như Môi trường, an toàn thực phẩm, Cơ sở vật chất văn hóa, Trường học có sự xuống cấp. So với yêu cầu Bộ tiêu chí mới giai đoạn 2021-2025 một số chỉ tiêu, tiêu chí mới bổ sung và yêu cầu ở mức độ cao hơn chưa đảm bảo như: Thu nhập (yêu cầu đến năm 2025 tối thiểu phải đạt 65 triệu đồng/người/năm); có sản phẩm OCOP đạt chuẩn 3 sao trở lên, tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sạch từ công trình cấp nước sạch tập trung 70% trở lên so,...

# *- Đối với phấn đấu đạt chuẩn nâng cao:* đối với 8 xã đã đạt chuẩn chỉ mới đạt ở mức độ chạm chuẩn; so với yêu cầu giai đoạn mới mức độ đều đạt trên 90%, các xã phấn đầu đạt chuẩn giai đoạn 2020-2025 mức độ đạt từ 70-80%; các nội dung chủ yếu chưa đạt, gồm: có mô hình ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất và chế biến sản phẩm an toàn, sạch, hoặc mô hình sản xuất nông nghiệp hữu cơ; có sản phẩm OCOP đạt chuẩn 4 sao trở lên; thu nhập bình quân đầu người tối thiểu gấp 1,2 lần so với thu nhập của xã đạt chuẩn tại thời điểm công nhận; tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch từ hệ thống cung cấp nước sinh hoạt tập trung lên 100% và nâng tỷ lệ hộ gia đình có xử lý nước thải sinh hoạt tạị hộ hoặc cụm hộ đảm bảo yêu cầu lên tối thiểu 30%.

# *- Đối với các xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu:* các xã Hương Trà, Tùng Ảnh cơ bản đạt chuẩn theo yêu cầu hiện tại, so với yêu cầu mới mức độ đạt chuẩn 90%; 18 xã còn lại mức độ đạt khoảng 65-85% so với yêu cầu hiện tại, so với yêu cầu mới mức độ đạt mức 60-70%, trong đó các nội dung chủ yếu chưa đạt là: mỗi xã có tối thiểu 02 hợp tác xã kiểu mới liên kết, hoạt động có hiệu quả; có sản phẩm OCOP đạt chuẩn 5 sao; nâng thu nhập bình quân đầu người lên tối thiểu gấp 1,5 lần so với thu nhập của xã đạt chuẩn tại thời điểm công nhận; không còn hộ nghèo; nâng tỷ lệ hộ gia đình có xử lý nước thải sinh hoạt tại hộ và cụm hộ đảm bảo yêu cầu lên tối thiểu 50%.

# *Như vậy so với yêu cầu để đạt chuẩn tỉnh nông thôn mới theo Bộ tiêu chí tỉnh nông thôn mới là 100% số xã phải đạt chuẩn tại thời điểm tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới cần tập trung chỉ đạo 27 chưa đạt chuẩn đảm bảo đạt chuẩn; đỗi với các xã đối với các xã đã đạt chuẩn thì cần tập trung cao đối với các nội dung: thu nhập (cần phải phấn đấu tăng thêm bình quân mỗi năm 6,9 triệu đồng.người/năm), tỷ lệ người dân sử dụng nước sạch tập trung cần phải tăng thêm tối thiểu 30,7%; đối với các xã đạt chuẩn trước quyết định 05 tập trung mở rộng đường giao thông; có tối thiểu 73 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 20 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.*

# 2. Ở cấp huyện:Đến nay có 4 huyện đạt chuẩn NTM, thành phố, thị xã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM; còn 9/13 huyện, thị xã chưa đạt; chưa có huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu.

# 2.1. Đối với các huyện chưa đạt chuẩn

**(1) 3 Huyện Thạch Hà, Đức Thọ, Lộc Hà:** Có 100% số xã đạt chuẩn NTM; các tiêu chí cấp huyện cơ bản đạt chuẩn so với yêu cầu; dự kiến Thạch Hà, Đức Thọ đạt chuẩn trước 30/6/2020, Lộc Hà đến 31/12/2020 đạt chuẩn huyện NTM.

**(2) Huyện Vũ Quang**: Có 100% số xã đạt chuẩn; có 4/9 tiêu chí cấp huyện đạt chuẩn, gồm: Điện, Sản xuất, An ninh trật tự, Chỉ đạo NTM; còn 5/9 tiêu chí chưa đạt, gồm: Quy hoạch, Giao thông, Thủy lợi, Y tế - Văn hóa - Giáo dục, Môi trường.

**(3) Huyện Cẩm Xuyên:** Có 19/21 xã đạt chuẩn NTM, còn 2/21 xã chưa đạt chuẩn, gồm: Cẩm Thịnh và Cẩm Nhượng; dự kiến đến 30/6/2020 đạt chuẩn.

\* 9 tiêu chí cấp huyện: 3/9 tiêu chí, đạt chuẩn gồm: Điện, Sản xuất và Chỉ đạo xây dựng NTM; 6/9 tiêu chí chưa đạt, gồm: Quy hoạch; Giao thông; Thủy lợi, Y tế-Văn hóa-Giáo dục; Môi trường; An ninh trật tự.

**(4) Huyện Hương Sơn:** Có 18/23 xã đạt chuẩn NTM, còn 5/21 xã chưa đạt chuẩn, gồm: Sơn Hồng, Sơn Lâm, Sơn Lễ, Sơn Trà và Sơn Tiến.

\* 9 tiêu chí cấp huyện: Có 2/9 tiêu chí đạt chuẩn, gồm: Điện, Chỉ đạo xây dựng NTM; 7/9 tiêu chí chưa đạt, gồm: Quy hoạch, Giao thông, Thủy lợi, Văn hóa - Giáo dục - Y tế, Môi trường, An ninh trật tự xã hội.

**(5) Thị xã Kỳ Anh**: Đã có 3/5 xã đạt chuẩn NTM; còn 2/5 xã chưa đạt chuẩn, gồm: Kỳ Nam phấn đấu đạt chuẩn trong năm 2020, Kỳ Lợi là xã năm trong quy hoạch chung Khu kinh tế Vũng Áng.

**(6) Huyện Kỳ Anh:** Có 13/20 xã đạt chuẩn NTM, còn lại 7/20 xã chưa đạt chuẩn, gồm: Kỳ Khang, Kỳ Văn, Kỳ Thượng, Kỳ Lạc, Kỳ Tây, Lâm Hợp và Kỳ Phong.

\* 9 tiêu chí cấp huyện: Có 3/9 tiêu chí đạt chuẩn, gồm: Điện, Môi trường, Chỉ đạo xây dựng NTM; 6/9 tiêu chí chưa đạt, gồm: Quy hoạch, Giao thông, Thủy lợi, Văn hóa - Giáo dục - Y tế, Sản Xuất, An ninh trật tự xã hội.

**(7) Huyện Hương Khê:** Có 9/20 xã đạt chuẩn NTM, còn 11/20 xã chưa đạt chuẩn, gồm: Hương Lâm, Hương Liên, Phúc Đồng, Hương Xuân, Lộc Yên, Hòa Hải, Hương Bình, Hà Linh, Hương Giang, Hương Thủy, Điền Mỹ.

\* 9 tiêu chí cấp huyện: Có 2/9 tiêu chí đạt chuẩn, gồm: An ninh trật tự, Chỉ đạo xây dựng NTM; 7/9 tiêu chí chưa đạt, gồm: Quy hoạch, Giao thông, Thủy lợi, Điện, Văn hóa - Giáo dục - Y tế, Sản xuất, Môi trường.

Các huyện chưa đạt chuẩn còn một số khó khăn hạn chế: Khối lượng cần thực hiện ở các huyện chưa đạt chuẩn còn nhiều (nhất là các địa phương miền núi khó khăn trong thực hiện tiêu chí giao thông), trong khi nguồn thu ngân sách trên địa bàn hạn chế; huy động doanh nghiệp vào lĩnh vực này còn khó khăn, phát huy nội lực từ nhân dân đã thực hiện khá tốt nhưng chưa đủ để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

**2.2. Đối với huyện đã đạt chuẩn:** So với Bộ tiêu chí giai đoạn 2021-2025 có một số chỉ tiêu, tiêu chí mới bổ sung và có yêu cầu cao chưa đảm bảo đạt chuẩn, như: Mỗi huyện có tối thiểu 1 vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung được cấp mã vạch; có ít nhất 3 sản phẩm OCOP đạt chuẩn 5 sao; tỷ lệ rác thải rắn sinh hoạt trên địa bàn các huyện xử lý bằng hình thức chôn lấp không quá 30%.

**2.3. Đối với huyện phấn đấu đạt chuẩn NTM nâng cao:** Đến năm 2024 có 4 huyện phấn đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, gồm: Nghi Xuân, Thạch Hà, Can Lộc và Đức Thọ. So với yêu cầu bộ tiêu chí mới giai đoạn 2021-2025, như: Thu nhập bình quân đầu người tối thiểu bằng 1,2 lần so với mức thu nhập bình quân đầu người quy định đối với xã đạt chuẩn nông thôn mới (đến năm 2025 tối thiểu đạt 78 triệu đồng/người/năm); mỗi huyện có tổi thiểu 2 vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung được cấp mã vạch, có tối thiểu 5 sản phẩm OCOP đạt chuẩn 5 sao; không còn hộ nghèo (trừ các trường hợp bảo trợ xã hội theo quy định, hoặc do tai nạn rủi ro bất khả kháng, hoặc do bệnh hiểm nghèo); không còn tình trạng xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn toàn huyện bằng hình thức chôn lấp.

**2.4. Đối với huyện phấn đấu đạt chuẩn NTM kiểu mẫu:**

2.3. Đối với huyện phấn đấu đạt chuẩn NTM nâng cao: Đến năm 2024 có 4 huyện phấn đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, gồm: Nghi Xuân, Thạch Hà, Can Lộc và Đức Thọ. So với yêu cầu bộ tiêu chí mới giai đoạn 2021-2025, nhiều chỉ tiêu, tiêu chí chưa đảm bảo, như: Thu nhập bình quân đầu người tối thiểu bằng 1,2 lần so với mức thu nhập bình quân đầu người quy định đối với xã đạt chuẩn nông thôn mới (đến năm 2025 tối thiểu đạt 78 triệu đồng/người/năm); mỗi huyện có tổi thiểu 2 vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung được cấp mã vạch, có tối thiểu 5 sản phẩm OCOP đạt chuẩn 5 sao; không còn hộ nghèo (trừ các trường hợp bảo trợ xã hội theo quy định, hoặc do tai nạn rủi ro bất khả kháng, hoặc do bệnh hiểm nghèo); không còn tình trạng xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn toàn huyện bằng hình thức chôn lấp.

2.4. Đối huyện đạt chuẩn huyện nông thôn mới kiểu mẫu: Huyện Nghi Xuân hiện nay đang hoàn thiện Đề án xây dựng huyện nông thôn mới kiểu mẫu điển hình về văn hóa: Nghi Xuân đã đạt chuẩn huyện nông thôn mới, tuy nhiên các tiêu chí cấp huyện cũng mới ở mức chạm chuận, so với yêu cầu Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 còn có một số chỉ tiêu, tiêu chí mới bổ sung và có yêu cầu cao chưa đảm bảo đạt chuẩn cần phải bổ sung cập nhật. So với yêu cầu Bộ tiêu chi huyện nông thôn mới kiểu mẫu, nhiều chỉ tiêu, tiêu chí chưa đảm bảo như: đạt chuẩn huyện nông thôn mới nâng cao, có tối thiểu 75% xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 25% xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu. Tất cả các xã có sản phẩm OCOP đạt chuẩn 3 sao trở lên, trong đó có tối thiểu 75% số xã có sản phẩm OCOP đạt chuẩn 4 sao trở lên và có tối thiểu 25% số xã có sản phẩm OCOP đạt chuẩn 5 sao.Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều khu vực nông thôn giai đoạn 2021-2025 dưới 1,5%; trừ các trường hợp bảo trợ xã hội theo quy định, hoặc do tai nạn rủi ro bất khả kháng, hoặc do bệnh hiểm nghèo phải 0%. Tỷ lệ người dân sử dụng nước sạch từ công trình cấp nước tập trung tối thiểu 70%. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện được thu gom, phân loại và xử lý đúng quy định đạt tối thiểu 95% (không có xử lý bằng biện pháp chôn lấp); đối với rác thải hữu cơ dễ phân hủy được xử lý bằng sinh học tối thiểu 70% và thể hiện rõ điển hình về văn hóa.

*Như vậy so với yêu cầu để đạt chuẩn tỉnh nông thôn mới theo Bộ tiêu chí tỉnh nông thôn mới là Có 100% số huyện đạt chuẩn nông thôn mới; 100% thành phố, thị xã hoàn thành nhiệm vụ nông thôn mới mức độ I cần tập trung chỉ đạo 8 huyện đạt chuẩn nông thôn mới, 1 thị xã (thị xã Kỳ Anh) hoàn thành nhiệm vụ nông thôn mới mức độ I; có tối thiểu 3 huyện đạt chuẩn huyện nông thôn mới nâng cao và huyện Nghi Xuân đạt chuẩn huyện nông thôn mới kiểu mẫu điển hình về văn hóa.*

# 2. Các tiêu chí cấp tỉnh

# 2.1 Quy hoạch: Hiện tỉnh đang thực hiện việc rà soát, điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2020 và xây dựng Quy hoạch tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 và 2050

# *Như vậy, để đạt chuẩn tiêu chí cần hoàn thành phê duyệt Quy hoạch tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 và 2050*

# 2.2. Giao thông: Hệ thống đường giao thông trên địa bàn tỉnh được đầu tư xây dựng khá đồng bộ. Về đường tỉnh có 09 tuyến với tổng chiều dài 378,78km trong đó có 242,08km đường từ cấp IV trở lên, 63,73km đường cấp V, 6,27km đường cấp VI là, còn lại 66,7 km chưa thông tuyến. Theo định hướng quy hoạch mạng lưới giao thông đường bộ giai đoạn 2021-2025 thì hệ thống đường tỉnh phải đạt từ cấp IV trở lên, tương đương phải nâng cấp 87,2 km đường đạt chuẩn cấp IV trở và mở rộng 02 đơn nguyên cầu.

*Như vậy, để đảm bảo đạt chuẩn tiêu chí Giao thông cần nâng cấp, làm mới tối thiểu 87,2km đường tỉnh đạt chuẩn cấp IV trở lên; làm mới, nâng câp 20,6 km đạt chuẩn đường cấp III và nâng cấp mở rộng 60,9km đạt chuẩn cấp IV; bên cạnh đó cần mở rộng 02 đơn nguyên cầu (cầu Thạch Đồng, thành phố Hà Tĩnh và cầu Hương Đại, huyện Vũ Quang), hoàn thành cầu Thọ Tường và đường hai đầu cầu.*

# 2.3. Thủy lợi

Những năm qua, hệ thống thuỷ lợi được quan tâm, đầu tư cải tạo, nâng cấp và xây dựng mới, cơ bản đáp ứng được yêu cầu về nguồn nước phục vụ sản xuất, dân sinh. Tỷ lệ kênh mương được kiên cố hóa đạt 66,5% (4.214km/6.333km)*.* Tuy nhiên hiện nay một số công trình đã được quy hoạch nhưng chưa hoàn thành việc đầu tư xây dựng, vì vậy chưa kết nối đồng bộ với công trình thủy lợi của cấp huyện như: Kênh Hương Sơn, kênh Cầu Động của hệ thống thủy lợi Ngàn Trươi (cấp nước cho huyện Hương Sơn, Vũ Quang), hồ chứa nước Rào Trổ, ...

Các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh đến nay đáp ứng khoảng 80% nhu cầu nguồn nước phục vụ sản xuất, dân sinh. Tuy nhiên một số vùng vẫn còn tình trạng thiếu nước, phụ thuộc vào mưa tự nhiên mà chưa chủ động được nguồn nước.

*Như vậy, để đảm bảo đạt chuẩn tiêu chí Thủy lợi cần hoàn thành hệ thống thủy lợi Ngàn Trươi - Cẩm Trang kết nối với hệ thống kênh Linh Cảm và hệ thống Thủy lợi Kẻ Gỗ; xây dựng hồ chứa nước Trại Dơi, nâng cấp hồ chứa nước Sông Rác và 57 công trình hồ đập bị hư hỏng, xuống cấp có nguy cơ mất an toàn, trong đó có 24 hồ đập xung yếu, nguy cơ cao xảy ra sự cố trong mùa mưa lũ cần được nâng cấp, sửa chữa khẩn cấp. Đầu tư một số hệ thống tiêu thoát lũ chính tại Đức Thọ và Nghi Xuân.*

# 2.4. Điện: Hà Tĩnh có hệ thống nguồn, lưới điện được quy hoạch và đầu tư khá đồng bộ. Tuy vậy, vẫn còn một số tồn tại: Việc quá tải cục bộ lưới điện ở một số địa phương, nhất là thời điểm nắng nóng, giờ cao điểm hoặc mở rộng quy mô, phát triển khu dân cư mới, khu sản xuất tập trung…; hệ thống đường dây sau công tơ của nhiều hộ dân chưa đảm bảo; hệ thông cột điện vi phạm hành lang an toàn giao thông khá lơn…

*Như vậy, để đảm bảo đạt chuẩn tiêu chí Điện cần đầu xây mới 3 TBA 110kV, cải 8 THT 110kV; xây mới 04 đường dây 110kV với tổng chiều dài 20,2km, cải tạo nâng công suất khả năng tải 01 đường dây 110kV với chiều dài 56,4km;… Đầu tư đường dây đấu nối và các dự án xây mới, nâng cấp, cải tạo lưới điện trung, hạ áp. Nâng cấp, cải tạo lưới điện hạ áp, giảm bán kính cấp điện ở những địa bàn đảm bảo tiêu chuẩn dưới 1,5km đối với vùng miền núi, vùng sâu vùng xa. Di dời 30.000 cột điện vi phạm hành lang an toàn giao thông.*

# 2.5. Thông tin và truyền thông

- Về hạ tầng cáp quang đến thôn: Có 1630/1656 thôn có hạ tầng cấp quang; 26 thôn còn lại chưa có hạ tầng cáp quang chủ yếu ở khu vực miền núi, địa hình phức tạp, khó triển khai hạ tầng, dân cư ít.

- Về mạng truyền số liệu chuyên dùng: Hiện nay các cơ quan nhà nước chưa thể kết nối vào mạng truyền số liệu chuyên dùng, chưa đảm bảo hạ tầng kỹ thuật.

- Về cơ sở hạ tầng, trang thiết bị phục vụ hội nghị trực tuyến: Đã kết nối từ tỉnh đến 13 điểm cầu ở cấp huyện, tuy nhiên, vẫn chưa kết nối vào mạng truyền số liệu chuyên dùng để đảm bảo an toàn thông tin theo quy định; đối với cấp huyện đến cấp xã có 02 điểm cầu cấp huyện (Nghi Xuân và thị xã Kỳ Anh), 11 huyện, thị, thành phố còn lại chưa kết nối đến xã.

*Như vậy, để đảm bảo đạt chuẩn tiêu chí Thông tin và truyền thong cần đầu tư hệ thống cáp quang với chiều dài 310 km để kéo đến 26 thôn; xây dựng và kết nối hệ thống mạng TSLCD cấp II trên địa bàn tỉnh; đầu tư cơ sở vật chất phòng hội nghị, trang thiết bị truyền hình trực tuyến, thực hiện kết nối tại 11/13 đơn vị cấp huyện (trừ Nghi Xuân và thị xã Kỳ Anh) và 188 đơn vị cấp xã.*

# 2.6 Giáo dục - Y tế - Văn hóa:

## 2.6.1 Giáo dục: Trên địa bàn toàn tỉnh có 46 trường THPT, trong đó có có 33/46 trường đạt chuẩn, 13/46 trường chưa đạt chuẩn. Trung tâm Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm và giáo dục thường xuyên tỉnh chưa được đánh giá về tiêu chuẩn kiểm định mức độ 1.

*Như vậy, để đảm bảo đạt chuẩn chỉ tiêu Giáo dục cần đầu tư nâng cấp, xây mới 105 phòng học và phòng học bộ môn, 9 nhà đa chức năng và 1 thư viện tại 13/46 trường THPT chưa đạt chuẩn. xây dựng Trung tâm Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm và GDTX tỉnh đạt tiêu chuẩn kiểm định cấp độ 1 vào năm 2022*

## 2.6.2 Y tế: Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Hà Tĩnh được tạm thời xếp hạng I theo quy định tại Thông tư số 23/2005/TT-BYT ngày 25/8/2005 (hiện chưa có tiêu chí đánh giá Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh đạt chuẩn quốc gia); Trung tâm được đầu tư nhiều trang thiết bị phục vụ chuyên môn từng bước đáp ứng yêu cầu về chất lượng chuyên môn - kỹ thuật.

*Như vậy, để đảm bảo đạt chuẩn chỉ tiêu Y tế cần đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh đảm bảo đạt chuẩn quốc gia.*

## 2.6.3 Văn hóa: Cơ sở vật chất văn hóa tỉnh, có 3 công trình cơ bản đảm bảo tốt cơ sở vật chất gồm: Thư viện, Nhà thi đấu và Sân vận động tỉnh; một số công trình không đảm bảo điều kiện phục vụ hoạt động nhiệm vụ chuyên môn do nhiều hạng mục đã xuống cấp và thiếu trang thiết bị chuyên môn, như: Trung tâm văn hóa tỉnh, Trung tâm thể thao tỉnh, bể bơi; một số công trình phục vụ nhu cầu của người dân, thực hiện các nhiệm vụ chính trị của tỉnh còn thiếu, như: Bảo tàng, nhà hát nghệ thuật truyền thống, Trung tâm văn hóa thanh - thiếu – nhi,...

*Như vậy, để đảm bảo đạt chuẩn chỉ tiêu Văn hóa cần đầu tư nâng cấp Trung tâm văn hóa tỉnh, Trung tâm thể thao tỉnh đạt chuẩn.*

# 2.7. Sản xuất: Những năm qua, triển khai thực hiện Đề án Tái cơ cấu Ngành nông nghiệp, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM và Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP)... tạo ra các sản phẩm hàng hóa đảm bảo các tiêu chuẩn an toàn thực phẩm gắn với truy xuất nguồn gốc, có quy mô lớn, đồng nhất, tăng giá trị gia tăng và hiệu quả sản xuất - kinh doanh. Mặc dù tỉnh, các ngành, địa phương đã rất quan tâm nhưng vấn đề xây dựng chuỗi cung cấp sản phẩm an toàn còn một số các tồn tại hạn chế như:

# Trên địa bàn toàn tỉnh chưa có mô hình sản xuất nông nghiệp được cấp giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn nông nghiệp hữu cơ theo yêu cầu của bộ tiêu chí; các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản phần lớn còn sản xuất nhỏ lẻ, manh mún; người dân, doanh nghiệp không chủ động áp dụng, mở rộng các vùng sản xuất tập trung quy mô lớn các sản phẩm chủ lực, sản phẩm vùng ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ thực hành nông nghiệp tốt (VietGAP, VietGAHP…),

# *Như vậy, để đảm bảo đạt chuản tiêu chí Sản xuất cần phải rà soát, chuyển đổi linh hoạt cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp với lợi thế và nhu cầu thị trường, thích ứng với biến đổi khí hậu từng vùng, miền. Phát triển các vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung, quy mô lớn, có liên kết hình thành các mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị có ứng dụng công nghệ cao và chế biến sản phẩm an toàn, sạch hoặc mô hình sản xuất nông nghiệp hữu cơ.*

**2.8. Môi trường**

***\* Về thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh:***

- Về thu gom: Toàn tỉnh hiện có 221 đơn vị thực hiện thu gom, vận chuyển rác thải (gồm: 05 Công ty môi trường và 01 Trung tâm dịch vụ hạ tầng, 174 HTX môi trường, 42 tổ đội vệ sinh môi trường); tần suất thu gom của các HTX, tổ đội vệ sinh môi trường trung bình 1-2 lần/tuần; có 440 điểm tập kết, trung chuyển rác; thực tế đã xây dựng 258/440 điểm theo quy hoạch và có 108 điểm tự phát xây dựng không đúng quy hoạch. Tại nhiều địa phương tình trạng rác tồn đọng tại điểm trung chuyển khá nhiều, tập kết ngổn ngang, tình trạng xử lý tại chỗ bằng đốt thủ công/chôn lấp hoặc vừa đốt vừa chôn lấp đang diễn ra khá phổ biến.

- Về xử lý rác: Trên địa bàn tỉnh có 11 khu xử lý rác thải đang hoạt động với 3 loại hình công nghệ (3 nhà máy, 4 bãi chôn lấp và 4 lò đốt độc lập); tổng lượng chất thải rắn sinh hoạt được xử lý tại các cơ sở từ 336,95 tấn/ngày đến 379,45 tấn/ngày, đạt tỷ lệ 49% đến 55,2% so với tổng lượng rác phát sinh (khoảng 687 tấn/ngày). Đối với 4 bãi chôn lấp hợp vệ sinh, công suất đạt từ 102,35 - 102,85 tấn/ngày, đạt tỷ lệ từ 27,1 - 30,3% so với tổng lượng chất thải phát sinh.

*Như vậy, để đảm bảo đạt chuẩn chỉ tiêu cần tăng công suất xử lý rác thải rắn sinh hoạt bằng công nghệ sinh học, điện rác, lò đốt tối thiểu thêm 42,56% - 48,45% so với hiện nay và không tăng xử lý bằng biện pháp chôn lấp.*

***\* Đối với yêu cầu tỷ lệ người dân sử dụng nước sạch đạt tiêu chuẩn từ quy chuẩn QCVN 02: 2009/BYT trở lên tối thiểu 75%, trong đó từ công trình cấp nước tập trung tối thiểu 50%:***

- Tỷ lệ người dân nông thôn sử dụng nước đạt quy chuẩn quốc gia (QCVN 02:2009/BYT) đạt 50,2%, trong đó từ các công trình cấp nước tập trung là 19,34%.

*Để đảm bảo tối thiểu yêu cầu tiêu chí thì cần tăng thêm 24,8% dân số nông thôn được sử dụng nước đạt Quy chuẩn quốc gia (QCVN02:2009/BYT; QCVN01:2009/BYT); trong đó tăng 30,66% sử dụng nước sạch từ các công trình cấp nước tập trung.*

***\* Yêu cầu “Tỷ lệ nước thải sinh hoạt nông thôn trên địa bàn toàn tỉnh được thu gom, có biện pháp xử lý phù hợp ≥50%”:***

Việc thu gom và xử lí chưa được quan tâm đúng mức, chủ yếu nước thải trực tiếp ra hệ thống mương thu gom chung, mới đáp ứng được 2,28% so với yêu cầu.

*Như vậy, để đảm bảo đạt tối thiểu so với yêu cầu tiêu chí thì cần lắp đặt hệ thống lắng lọc, xử lý nước thải cho ít nhất 149.750 hộ (bình quân 29.950 hộ/năm).*

**2.9. An ninh trật tự:** Còn 7/13 đơn vị cấp huyện chưa đạt, gồm: Vũ Quang, Hương Sơn, Hương Khê, Kỳ Anh, Cẩm Xuyên, thị xã Kỳ Anh và thị xã Hồng Lĩnh và 3/182 xã chưa đạt;

*Như vậy, để đảm bảo đạt chuẩn tiêu chí An ninh trật tư cần tập trung chỉ đạo 7/13 huyện còn lại đạt chuẩn tiêu chí An ninh trật tự, gồm: Cẩm Xuyên, Hương Sơn, Hương Khê, Kỳ Anh, Vũ Quang, thị xã Kỳ Anh và thị xã Hồng Lĩnh; Làm tốt công tác nắm và dự tính, dự báo tình hình; giải quyết dứt điểm các vấn đề phát sinh có liên quan đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; kịp thời giải quyết dứt điểm các vụ việc xảy ra trên địa bàn. Tăng cường công tác Công an, làm sạch địa bàn, đặc biệt là trọng điểm phức tạp về trật tự, an toàn xã hội.*

# 2.10 Chỉ đạo, điều phối thực hiện Chương trình xây dựng NTM

- Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình NTM tỉnh đã được thành lập, hoạt động hiệu quả, đảm bảo đưa cả hệ thống chính trị vào cuộc và hoạt động hiệu quả.

- Văn phòng Điều phối NTM tỉnh được tổ chức và hoạt động chuyên trách, chuyên nghiệp, hiệu quả.

# Phần III

# QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

# ĐỂ XÂY DỰNG THÀNH CÔNG TỈNH ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2021-2025

## Trong thời gian tới, chúng ta sẽ có những thuận lợi, thời cơ lớn nhưng gặp phải cũng không ít khó khăn, thách thức như: Quá trình hội nhập quốc tế; nông nghiệp, nông dân, nông thôn tiếp tục nhận được sự quan tâm đặc biệt của Đảng và Nhà nước; sự phát triển của khoa học công nghệ; Hà Tĩnh được Trung ương chọn tỉnh điểm xây dựng tỉnh đạt chuẩn NTM. Thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM, Hà Tĩnh đã đạt được những thành tựu, có nhiều phương pháp, cách làm sáng tạo. Ảnh hưởng biến đổi khí hậu, các nguồn lực cho tăng trưởng (như đất đai, lao động) ngày càng khan hiếm; cạnh tranh kinh tế, chiến tranh thương mại. Nguồn thu ngân sách của tỉnh hạn hẹp, nguồn lực dành cho đầu tư phát triển còn ít. Là tỉnh đầu tiên trong cả nước được Trung ương chọn tỉnh điểm xây dựng tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới nên sẽ là khó khăn trong thực hiện. Thu nhập người dân nông thôn Hà Tĩnh còn thấp. Việc phát triển kinh tế nội tại còn khó khăn, nông nghiệp Hà Tĩnh chủ yếu quy mô nhỏ lẻ, kinh tế hộ gia đình vẫn còn chiếm tỷ trọng lớn, ruộng đất sản xuất manh mún; áp dụng khoa học công nghệ chậm. Bộ tiêu chí xã, huyện, tỉnh đạt chuẩn NTM giai đoạn 2021-2025 có một số yêu cầu cao như thu nhập, môi trường,… Các xã, các huyện chưa đạt chuẩn là những xã,huyện khó khăn, nhất là huyện Hương Khê.

# I. QUAN ĐIỂM ĐỊNH HƯỚNG

# Tiếp tục khẳng định nông nghiệp, nông dân, nông thôn có vai trò, vị trí, quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế xã hội của tỉnh; xây dựng nông thôn mới là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, xuyên suốt phải đi vào chiều sâu, thực chất, bền vững, gắn với phát triển đô thị; đẩy mạnh phát triển kinh tế nông thôn tổng hợp; thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng đổi mới sáng tạo và Chương trình OCOP. Phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, nhất là phát triển mạnh công nghiệp chế biến; vừa phát triển kinh tế, vừa phải đảm bảo văn hóa, xã hội, môi trường, an ninh quốc phòng. Xây dựng tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn nông thôn mới toàn diện, nâng tầm, phát triển ít nhất ở mức khá khu vực Bắc Trung Bộ, mang lại lợi ích cho số đông người dân Hà Tĩnh, đảm bảo Hà Tĩnh phát triển bền vững.

# II. MỤC TIÊU:

1. Mục tiêu chung: Nâng cao nhanh hơn đời sống vật chất, tinh thần và vai trò, vị thế của người nông dân và những người sống ở khu vực nông thôn; kinh tế nông thôn phát triển, xã hội dân chủ, bình đẳng, ổn định; hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ từng bước hiện đại; phát huy, giữ gìn, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp; môi trường sống tốt, thích ứng với biến đổi khí hậu; quốc phòng và an ninh, trật tự được giữ vững. Xây dựng thành công Tỉnh đạt chuẩn NTM trong giai đoạn 2021 -2025.

# 2. Mục tiêu cụ thể:

- Đến cuối năm 2023 có 100% số xã đạt chuẩn NTM (năm 2020 có thêm 15 xã đạt chuẩn; năm 2021 có thêm 7 xã đạt chuẩn; năm 2022 có thêm 3 xã (thuộc huyện Hương Khê) đạt chuẩn; năm 2023, 2 xã còn lại (thuộc huyện Hương Khê) đạt chuẩn). Đến cuối năm 2025 có tối thiểu 40% xã đạt chuẩn nâng cao và 20% xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu.

- Đến cuối năm 2024, toàn tỉnh có 100% huyện đạt chuẩn NTM, 100% thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM (năm 2022 có 12/13 đơn vị đạt, còn huyện Hương Khê đạt năm 2024). Ít nhất 3 huyện đạt chuẩn huyện nông thôn mói nâng cao. Huyện Nghi Xuân đạt chuẩn huyện NTM nâng cao năm 2023 và đạt chuẩn huyện NTM kiểu mẫu năm 2024.

- Tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước sạch đạt tiêu chuẩn trên 72%, Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt trên 95%, tỷ lệ hộ nghèo dưới 1,5% (sau khi trừ đối tượng bảo trợ xã hội đạt 0%), thu nhập bình quân đầu người đạt trên 70 triệu đồng; Trên 80% Khu dân cư NTM kiểu mẫu đạt chuẩn.

- Có tối thiểu 350 sản phẩm, dịch vụ được chứng nhận đạt chuẩn OCOP, trong đó 35 sản phẩm đạt chuẩn 5 sao.

# III. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

## 1. Đối với cấp xã:

1.1. Nhóm xã chưa đạt chuẩn nông thôn mới: Tập trung hoàn thành các nội dung, tiêu chí phấn đấu hoàn thành 100% xã đạt chuẩn nông thôn mới vào năm 2023, trong đó cần thực hiện hoàn thành khối lượng còn lại của các tiêu chí chủ yếu như: Giao thông: Thực hiện làm mới, nâng cấp 310,6 km (trong đó 87,15 km đường giao thông trục xã, 54,34 km đường trục thôn, 69,15 km đường ngõ xóm và 115,82 km đường nội đồng); trong đó một số xã còn khối lượng lớn như: xã Điền Mỹ tổng đường giao thông các loại cần làm 39,3 km; xã Hà Linh 41,5 km; xã Hương Giang 16,9 km;...

- Thủy lợi: thực hiện nâng cấp sửa chữa 09 hồ đập bị hư hỏng xuống cấp có nguy cơ cao mất an toàn, gồm: Hồ Khe Sung (Lâm Hợp), hồ Chà Rương (Kỳ Lạc), hồ Bảy Sào (Kỳ Phong), hồ Khe Mui (Hương Lâm), hồ Khe Sông (Điền Mỹ), hồ Hà Thông (Hương Xuân), hồ Khe Vôi, Khe Du (Hương Thủy), hồ Khe Vạng (Hương Liên); ngoài ra thường xuyên duy tu bảo dưỡng các công trình thủy lợi trên địa bàn

- Trường học: Nâng cấp, hoàn thiện cơ sở vật chất 52 trường (THCS, Tiểu học, Tiểu học và THCS, Mầm non) đạt chuẩn quốc gia ở 20 xã đảm bảo đạt chuẩn tiêu chí Trường học;

- Cơ sở vật chất văn hóa: xây mới, nâng cấp 10 nhà văn hóa xã, 28 khu thể thao, sân vận động xã, 28 công trình vui chơi giải trí xã; xây mới 40 nhà văn hóa thôn, 60 khu thể thao thôn.

- Thu nhập: Nâng mức thu nhập bình quân của các xã bằng mức tối thiểu yêu cầu đạt chuẩn của từng năm, đến năm 2025 phải đạt tối thiểu 65 triệu đồng/người/năm.

- Hộ nghèo: Triển khai thực hiện các Chương trình, dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập đối với các hộ nghèo, giảm tỷ lệ hộ nghèo đảm bảo mức tối thiểu theo yêu cầu đạt chuẩn từng năm, đến năm 2025 tỷ lệ hộ nghèo dưới 2%.

- Y tế: Cần đầu tư xây dựng mới 7 trạm y tế và nâng cấp 3 trạm y tế xã

- Môi trường: Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động người dân nâng cao ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường và an toàn thực phẩm; xây dựng và sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh; xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo và quản lý, khai thác, bảo vệ tốt công trình cấp nước tập trung; hỗ trợ xây dựng chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường; xây dựng điểm thu gom rác thải.

- Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, vườn mẫu: tập trung đẩy mạnh xây dựng Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, đảm bảo có tối thiểu thêm 51 khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu và 540 vườn mẫu, đảm bảo mỗi xã đạt chuẩn có tối thiểu 02 khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu và 20 vườn mẫu.

1.2. Nhóm xã đã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2010-2020**:** Củng cố, hoàn thiện các tiêu chí nông thôn mới theo Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trước năm 2023, cụ thể: Hoàn thiện các tiêu chí Giao thông (nhất là việc mở rộng, giải tỏa hành lang, làm mới các tuyến đường giao thông tại 82 xã đạt chuẩn nông thôn mới từ năm 2016 trở về trước đảm bảo theo Quyết định 05/2027/QĐ-UBND), Trường học, Cơ sở vật chất văn hóa, Môi trường, vệ sinh thực phẩm và Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, vườn mẫu và cập nhật các tiêu chí theo yêu cầu mới, trong đó tập trung cao nâng thu nhập bình quân đầu người của xã đến năm 2025 tối thiểu đạt 65 triệu đồng; tất cả các xã có sản phẩm OCOP đạt chuẩn 3 sao trở lên; tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch thường xuyên, an toàn từ hệ thống cấp nước tập trung tối thiểu 70%/xã và xây dựng mô hình xử lý nước thải sinh hoạt phân tán quy mô hộ hoặc nhóm hộ.

1.3. Nhóm xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao**:** Tất cả các xã sau khi đạt chuẩn đều thực hiện xây dựng xây dựng nông thôn mới nâng cao và tối thiểu 73 xã thực hiện hoàn thành các tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao trước năm 2024, trong đó phải tập trung hoàn thành một số tiêu chí nâng cao khó như: mỗi xã có mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị hàng hóa đối với sản phẩm chủ lực của xã đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm và gắn với định hướng phát triển dịch vụ, du lịch của địa phương; có mô hình ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất và chế biến sản phẩm an toàn, sạch, hoặc mô hình sản xuất nông nghiệp hữu cơ; có sản phẩm OCOP đạt chuẩn 4 sao trở lên; nâng thu nhập bình quân đầu người lên tối thiểu gấp 1,2 lần so với thu nhập của xã đạt chuẩn tại thời điểm công nhận; nâng tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch từ hệ thống cung cấp nước sinh hoạt tập trung lên 100% và nâng tỷ lệ hộ gia đình có xử lý nước thải sinh hoạt tạị hộ hoặc cụm hộ đảm bảo yêu cầu lên tối thiểu 30%.

1.4. Nhóm xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu**:** tối thiểu 18 xã thực hiện hoàn thành các tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu trước năm 2025, trong đó có một số tiêu chí, chỉ tiêu khó cần thực hiện như: mỗi xã có tối thiểu 02 hợp tác xã kiểu mới liên kết, hoạt động có hiệu quả; có sản phẩm OCOP đạt chuẩn 5 sao; nâng thu nhập bình quân đầu người lên tối thiểu gấp 1,5 lần so với thu nhập của xã đạt chuẩn tại thời điểm công nhận; không còn hộ nghèo; nâng tỷ lệ hộ gia đình có xử lý nước thải sinh hoạt tại hộ và cụm hộ đảm bảo yêu cầu lên tối thiểu 50%.

**\* Khu dân cư NTM kiểu mẫu:** Tập trung đẩy mạnh xây dựng Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, hoàn thành tối thiểu thêm 850 thôn đạt chuẩn Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, nâng tỷ lệ số thôn đạt chuẩn Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu lên trên 80%.

## 2. Đối với cấp huyện

**2.1. Các huyện chưa đạt chuẩn:** Tập trung chỉ đạo quyết liệt, cân đối các nguồn lực khả thi phấn đấu đạt chuẩn theo lộ trình đề án, trong đó tập trung các nhiệm vụ còn khối lượng lớn như:

- Tiêu chí Giao thông: Làm mới, nâng cấp 317,75km đường huyện đạt chuẩn Trong đó huyện Hương Khê 139,58km, huyện Hương Sơn 57,93km, huyện Kỳ Anh 53,8km).

-Tiêu chí Y tế - Văn hóa - Giáo dục:

+ Về Y tế: Huyện Vũ Quang: Thực hiện sát nhập Trung tâm Y tế dự phòng - Trung tâm dân số và bệnh viện đã khoa tuyến huyện thành Trung tâm Y tế huyện. Nâng cấp cơ sở hạ tầng BVĐK huyện để đáp ứng được hoạt động cho lĩnh vực dự phòng; sửa chữa, nâng dãy nhà 2 tầng khoa truyền nhiễm và dãy nhà 2 tầng nhà kỹ thuật. Huyện Cẩm Xuyên: Chỉnh trang khuôn viên Trung tâm y tế dự phòng. Huyện Hương Sơn: Xây mới khối nhà khám bệnh, nhà kỹ thuật (nhà mổ), khối nhà cấp cứu, đưa vào danh mục đầu tư giai đoạn (2021-2025). Huyện Hương Khê: Đầu tư nâng cấp, sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm máy móc, trang thiết bị hiện đại tại Bệnh viện Đa khoa huyện, Trung tâm Y tế dự phòng huyện.

+ Về Văn hóa: Huyện Vũ Quang: Xây dựng nhà thi đấu đa năng, lắp đặt thiết bị vui chơi giải trí thể thao ngoài trời. Tu sữa lại nhà làm việc 2 tầng, các phòng chức năng, khuôn viên trung tâm VH-TT huyện. Huyện Cẩm Xuyên: Nâng cấp Hội trường Trung tâm Văn hóa Truyền thông; Nâng cấp nhà thi đấu đa năng; Đầu tư xe tuyên truyền lưu động; Nâng cấp sân vận động huyện. Huyện Hương Sơn: Đầu tư xây dựng nhà văn hóa trung tâm hội nghị huyện; Cải tạo khu vực Trung tâm Văn hóa - Truyền thông huyện. Huyện Kỳ Anh: Xây mới Nhà văn hóa đa chức năng gắn với trú sở làm việc, sân thể thao đơn giản; công trình sân vận động, bể bơi. Huyện Hương Khê: Xây dựng hội trường, nhà làm viêc, các phòng chức năng, mua sắm bổ sung trang thiết bị, dụng cụ thể thao, xây dựng các sân thể thao đơn giản, lắp đặt thiết bị, cung cấp các dịch vụ vui chơi giải trí Trung tâm Văn hóa huyện. Đầu tư xây dựng Sân Vận động và các công trình phụ trợ, Bể bơi.

+ Giáo dục: Huyện Vũ Quang: Đầu tư xây dựng một dãy nhà gồm các phòng thực hành bộ môn (Lý, hóa, Sinh, Tin học, Công nghệ, Ngoại ngữ), phòng thư viện; nhà tập đa năng và nhà nội trú cho đội ngũ giáo viên, nhân viên và mua sắm trang thiết bị Trường THPT Cù Huy Cận. Huyện Cẩm Xuyên: Xây mới 4 phòng học bộ môn trường THPT Cẩm Xuyên; Xây mới 6 phòng học bộ môn, 6 phòng học thay thế phòng củ xuống cấp tại trường THPT Hà Huy Tập. Huyện Hương Khê: Nâng cấp cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đạt chuẩn bền vững, tu sửa cơ sở vật chất, mua sắm bổ sung trang thiết bị, đồ dùng dạy họcTrường THPT Hương Khê; xây dựng nhà đa chức năng, tu sửa nhà học A, nâng cấp hệ thống thoát nướctrường THPT Phúc Trạch.

- Tiêu chí Sản xuất: Mỗi huyện cần xây dựng tối thiểu 1 vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung đáp ứng các tiêu chuẩn để được cấp mã vạch, có tối thiểu 3 sản phẩm OCOP đạt chuẩn 5 sao. Tiếp tục đẩy mạnh phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung, quy mô lớn theo chuỗi giá trị, tổ chức liên kết từ sản xuất đế tiêu thụ các sả phẩm chủ lực của huyện.

- Tiêu chí Môi trường: Huyện Vũ Quang: Xây dựng khu xử lý rác thải tập trung của huyện tại xã Đức Bồng). Huyện Cẩm Xuyên: Đầu tư xây dựng hệ thống mương nước thải tại Cụm công nghiệp Bắc Cẩm Xuyên.Huyện Hương Sơn: Xây dựng 01 lò đốt rác thải tập trung của huyện công suất 15 – 20 tấn/ngày.Huyện Hương Khê: Xây dựng Nhà máy nước phục vụ nhân dân thị trấn và 8 xã vùng phụ cận; xây dựng khu xử lý chất thải rắn của huyện tại xã Hương Thủy.

2. Huyện đã đạt chuẩn nông thôn mới**:** Tất cả các huyện cập nhật, nâng cao mức độ đạt chuẩn các tiêu chí theo Bộ tiêu chí huyện đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021-2025. Tiếp tục thực hiện tốt chủ trương Cơ cấu lại ngành nông nghiệp, kinh tế nông thôn và Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP). Tập trung cao thực hiệm một số chỉ tiêu, tiêu chí yêu cầu cao như: Mỗi huyện có tối thiểu 1 vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung được cấp mã vạch; có ít nhất 3 sản phẩm OCOP đạt chuẩn 5 sao; tỷ lệ rác thải rắn sinh hoạt trên địa bàn các huyện xử lý bằng hình thức chôn lấp không quá 30%.

3. Huyện phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao**:** Đến năm 2024 có tối thiểu 3 huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao. Đẩy mạnh phát triển kinh tế nông thôn đảm bảo thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn toàn huyện tại thời điểm xét công nhận tối thiểu bằng 1,2 lần so với mức thu nhập bình quân đầu người quy định đối với xã đạt chuẩn nông thôn mới (đến năm 2025 tối thiểu đạt 78 triệu đồng/người/năm); mỗi huyện có tổi thiểu 2 vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung được cấp mã vạch, có tối thiểu 5 sản phẩm OCOP đạt chuẩn 5 sao; không còn hộ nghèo (trừ các trường hợp bảo trợ xã hội theo quy định, hoặc do tai nạn rủi ro bất khả kháng, hoặc do bệnh hiểm nghèo); không còn tình trạng xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn toàn huyện bằng hình thức chôn lấp.

4. Huyện phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu**:** Đến năm 2024 xây dựng huyện Nghi Xuân đạt chuẩn huyện nông thôn mới kiểu mẫu điển hình về văn hóa; đạt chuẩn huyện nông thôn mới nâng cao, có tối thiểu 75% xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 25% xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; cần phải quan tâm thực hiện một số tiêu chí yêu cầu cao như: Tỷ lệ đường được nhựa hóa hoặc phủ vật liệu mới đối với đường trục huyện đạt 100%, đường trục chính xã tối thiểu đạt 50%, đường trục thôn tối thiểu đạt 25%; tỷ lệ đường điện chiếu sáng đối với đường trục thôn trở lên qua khu dân cư đạt 100%. Tất cả các xã có sản phẩm OCOP đạt chuẩn 3 sao trở lên, trong đó có tối thiểu 75% số xã có sản phẩm OCOP đạt chuẩn 4 sao trở lên và có tối thiểu 25% số xã có sản phẩm OCOP đạt chuẩn 5 sao; tại các điểm di tích lịch sử, văn hóa, du lịch có quầy bán sản phẩm OCOP và đặc sản địa phương.Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều khu vực nông thôn giai đoạn 2021-2025 dưới 1,5%; trừ các trường hợp bảo trợ xã hội theo quy định, hoặc do tai nạn rủi ro bất khả kháng, hoặc do bệnh hiểm nghèo phải 0%.100% trường học các cấp trên địa bàn huyện được công nhận đạt chuẩn quốc gia, trong đó trên 80% đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.Tỷ lệ người dân sử dụng nước sạch từ công trình cấp nước tập trung tối thiểu 70%. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện được thu gom, phân loại và xử lý đúng quy định đạt tối thiểu 95% (không có xử lý bằng biện pháp chôn lấp); đối với rác thải hữu cơ dễ phân hủy được xử lý bằng sinh học tối thiểu 70% và thể hiện rõ điển hình về văn hóa.

## 3. Đối với cấp tỉnh

3.1 Quy hoạch**:**

Hiện nay việc rà soát, điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh đến năm 2020 và lập quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 và 2050 đã trình các bộ ngành trung, đang trong quá trình hoàn thiện trình Thủ tướng chính phủ phê duyệt. Dự kiến hoàn thành trong năm 2021

### 3.2 Giao thông

Hoàn thiện hệ thống đường tỉnh đạt tối thiểu cấp IV, riêng đối với các đoạn tuyến qua các khu vực miền núi, vùng khó khăn mà mới đầu tư nâng cấp với quy mô mặt đường tối thiểu 5,5m (không có gia cố lề) đủ 2 làn xe chạy, chất lượng mặt đường còn tốt trong khi điều kiện nguồn lực đầu tư còn khó khăn, để tránh lãng phí nguồn vốn đầu tư thì đối với những đoạn tuyến này chưa xem xét nâng cấp trong giai đoạn 2021-2025.

Với mục tiêu như trên, cần huy động nguồn lực đầu tư, nâng cấp, làm mới tối thiểu 87,2km đường tỉnh; trong đó làm mới 5.7 km đường đô thị, làm mới 17,2 km đạt chuẩn đường cấp III, nâng cấp 3,4 km đạt chuẩn đường cấp III và nâng cấp mở rộng 60,9km đạt chuẩn cấp IV; bên cạnh đó cần mở rộng 02 đơn nguyên cầu (cầu Thạch Đồng, thành phố Hà Tĩnh và cầu Hương Đại, huyện Vũ Quang), hoàn thành cầu Thọ Tường và đường hai đầu cầu.

Bên cạnh việc quan tâm đầu tư nâng cấp hệ thống cầu, đường tỉnh thì cần quan tâm đầu tư một số tuyến đường, dự án có vai trò , vị trí tương đương đường tỉnh nhằm đảm bảo đồng bộ hạ tầng giao thông, kết nối các trục chính và kết nối vùng, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế xã hội, *Dự kiến tiêu chí Giao thông đạt chuẩn trong năm 2024*

### 3.3 Thủy lợi

- Tập trung và ưu tiên nguồn lực đẩy nhanh tiến độ xây dựng hoàn thành hệ thống thủy lợi Ngàn Trươi - Cẩm Trang kết nối với hệ thống kênh Linh Cảm và hệ thống Thủy lợi Kẻ Gỗ đảm bảo cấp nước sản xuất, dân sinh các huyện phía bắc tỉnh từ Cẩm Xuyên trở ra;

- Đầu tư xây dựng tuyến kênh Hương Sơn và tuyến kênh Cầu Động thuộc hệ thống thủy lợi Ngàn Trươi - Cẩm Trang để cấp nước cho một số xã phía tây huyện Vũ Quang và các xã vùng hạ huyện Hương Sơn;

- Xây dựng mới hồ chứa nước Trại Dơi (Vũ Môn) góp phần giảm lũ cho các xã dọc sông Ngàn Sâu huyện Hương Khê, đồng thời bổ sung nguồn nước cho đập dâng Sông Tiêm cung cấp nước cho sản xuất, dân sinh;

- Nâng cấp hồ chứa nước Sông Rác tăng dung tích hồ thêm 50 triệu m3 (dung tích sau khi nâng cấp đạt gần 180 triệu m3) đảm bảo khả năng cung cấp nước cho sản xuất nông nghiệp, công nghiệp và dịch vụ;

- Tiếp tục chỉ đạo, thực hiện xây dựng hệ thống tưới tiên tiến, tiết kiệm nướccho cây trồng cạn chủ lực tập trung, đảm bảo nâng tỷ lệ tưới tiên tiến tiết kiệm nước từ 16,4% lên 25%.

- Thực hiện đầu tư một số hệ thống tiêu thoát lũ chính như: Hệ thống tiêu thoát lũ Đức Lạng - Đức Hòa (Đức Thọ); hệ thống tiêu thoát lũ rào Mỹ Dương (Nghi Xuân) vừa đảm bảo tiêu thoát lũ, vừa có khả năng tăng thêm nguồn nước ngọt phục vụ cho các trạm bơm của các địa phương; Hệ thống tiêu Rào Trẻn, sông Cầu Sông - Cầu Già, Hói Trộ; Tập trung kêu gọi nguồn lực và ưu tiên đầu tư xây dựng hệ thống tiêu thoát lũ hạ du hồ Kẻ Gỗ; bố trí nguồn lực xây dựng hệ thống tiêu động lực cho Thành phố Hà Tĩnh...

- Sửa chữa, nâng cấp 24 hồ,đập nhỏ bị hư hỏng, xuống cấp, mất an toàn đảm bảo theo đúng tiêu chuẩn thiết kế.

*Dự kiến năm 2024 hoàn thành*

### 3.4 Điện:

- Đầu tư nguồn điện đồng bộ theo quy hoạch: Hoàn thành xây dựng TBA 110 kV Hồng Lĩnh và thành phố Hà Tĩnh; xây mới 3 TBA 110kV, cải 8 THT 110kV; xây mới 04 đường dây 110kV với tổng chiều dài 20,2km, cải tạo nâng công suất khả năng tải 01 đường dây 110kV với chiều dài 56,4km;…

- Đầu tư đường dây đấu nối và các dự án xây mới, nâng cấp, cải tạo lưới điện trung, hạ áp; Cải tạo lưới điện 10kV (còn lại) lên 22kV hoặc 35kV trên địa bàn toàn tỉnh.

- Nâng cấp, cải tạo lưới điện hạ áp, giảm bán kính cấp điện ở những địa bàn đảm bảo tiêu chuẩn dưới 1,5km đối với vùng miền núi, vùng sâu vùng xa. Triển khai dự án Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tại 94 xã thuộc 11 huyện, thành phố, với quy mô cần đầu tư 159 trạm biến áp; 118,42 km đường dây trung áp và 499,90 km đường dây hạ áp.

- Phát triển khách hàng đấu nối lưới điện trung áp cho phát triển sản xuất tập trung, kinh doanh, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước: dự kiến 430 trạm biến áp với tổng công suất 101.900kVA, 222,37km đường dây trung áp, 639,4km đường dây hạ áp.

- Di dời 30.000 cột điện vi phạm hành lang an toàn giao thông.

*Dự kiến năm 2023 hoàn thành*

### 3.5 Thông tin truyền thông:

- Đầu tư hệ thống cáp quang để có thể kéo đến 26 thôn với tổng chiều dài là 310km.

- Thực hiện xây dựng hệ thống mạng TSLCD cấp II trên địa bàn tỉnh trong năm 2020 đáp ứng yêu cầu Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ và đồng bộ toàn tỉnh. Xây dựng kết nối mạng TSLCD ở các cơ quan nhà nước gồm: Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã và các đơn vị trực thuộc có kết nối gửi nhận văn bản điện tử trên địa bàn theo yêu cầu về hạ tầng kỹ theo Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

- Sau khi hoàn thành việc xây dựng mạng TSLCD cấp II trên địa bàn toàn tỉnh, tiếp tục lập dự án đầu tư cơ sở vật chất phòng hội nghị, trang thiết bị truyền hình trực tuyến, thực hiện kết nối. Thực hiện tại 11 đơn vị cấp huyện gồm: Thành phố Hà Tĩnh, thị xã Hồng Lĩnh, các huyện: Kỳ Anh, Cẩm Xuyên, Lộc Hà, Thạch Hà, Can Lộc, Đức Thọ, Hương Sơn, Vũ Quang, Hương Khê và 188 đơn vị cấp xã tại các đơn vị trên.  *dự kiến đạt chuẩn trong năm 2022*

### **3.6 Giáo dục - y tế - văn hóa**

*a) Giáo dục*

- Phê duyệt quy hoạch mạng lưới trường mầm non và phổ thông giai đoạn 2021-2025 và những năm tiếp theo để tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất trường học đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Tiếp tục tuyển dụng, thu hút ngồn nhân lực chất lượng cao theo diện thu hút bổ sung cho ngành giáo dục. Hoàn thiện định mức kinh tế kỹ thuật và giá dịch vụ giáo dục để từng bước triển khai mô hình các trường mầm non, phổ thông tự chủ về tài chính để giảm số người hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

- Xây dựng các trường THPT đạt chuẩn quốc gia đến năm 2023 trên 80% và đến năm 2025 trên 90%. Đầu tư nâng cấp, xây mới 105 phòng học và phòng học bộ môn, 9 nhà đa chức năng và 1 thư viện.

- Quy hoạch, xây dựng Trung tâm Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm và GDTX tỉnh đạt tiêu chuẩn kiểm định cấp độ 1 vào năm 2022. *Dự kiến năm 2023 hoàn thành*

**b) Y tế:** Phát triển mạng lưới hệ thống y tế Hà Tĩnh theo hướng hiện đại; tăng cường hội nhập, dự phòng tích cực và chủ động, ứng phó kịp thời với các tình huống khẩn cấp; tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng và đa dạng của nhân dân hướng đến mục tiêu bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe trong tình hình mới gắn với thực hiện Tiêu chí y tế trong xây dựng tỉnh nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

- Đầu tư xây dựng trung tâm sản nhi BVĐK tỉnh; xây dựng Bệnh viện Y học cổ truyền Hà Tĩnh (giai đoạn 2); đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh; cải tạo, nâng cấp hệ thống xử lý nước thải tại các bệnh viện tuyến tỉnh; mua sắm các trang thiết bị cho các bệnh viện tuyến tỉnh

- Xây dựng labo kiểm nghiệm thực phẩm và đầu tư trang thiết bị đi kèm tại Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Hà Tĩnh.

- Đầu tư khu nhà Khám chữa bệnh đa chức năng 7 tầng BVĐK huyện Cẩm Xuyên; đầu tư Xây dựng khoa ngoại, khoa sản, khoa nhi, xây mới nhà kỹ thuật 2 tầng - BVĐK huyện Đức Thọ; xây mới khu điều trị nội trú BVĐK huyện Can Lộc; xây mới Nhà điều trị Nội - Nhi - 3 chuyên khoa - YHCT, bệnh viện đa khoa huyện Nghi Xuân; cải tạo, nâng cấp hệ thống xử lý nước thải tại các Bệnh viện/Trung tâm y tế tuyến huyện; cua sắm trang thiết bị cho các Bệnh viện/Trung tâm Y tế tuyến huyện. *Dự kiến năm 2023 hoàn thành*

**c) Văn hóa:** Để đảm bảo đạt chuẩn chỉ tiêu cần đầu tư, nâng cấp cơ sở, trang thiết bị các công trình văn hóa, thể dục thể thao cấp tỉnh đảm bảo phục vụ các hoạt động, sự kiện chính trị của tỉnh, vùng; đổi mới và từng bước chuyên nghiệp hóa phong trào thể dục thể thao; tạo môi trường và điều kiện để đảm bảo xây dựng và phát triển văn hóa, con người Hà Tĩnh trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, cụ thể:

- Nâng cấp Trung tâm văn hóa tỉnh, nâng cao chất lượng tổ chức sự kiện, tổ chức triển lãm, xây dựng chương trình truyền thông lưu động đến cơ sở, đào tạo, bồi dưỡng các lớp năng khiếu nghệ thuật,…

- Nâng cấp Trung tâm văn hóa tỉnh gồm các hạng mục: Trụ sở làm việc; nâng cấp hội trường đa năng; khu tổ chức các loại hình nghiệp vụ nghệ thuật, tuyên truyền, cổ động, triển lãm; khu sinh hoạt câu lạc bộ, học tập nghiệp vụ và bồi dưỡng các lớp năng khiếu; khu dịch vụ, giải trí, rèn luyện thể chất, khu cây xanh, vườn hoa, cây cảnh đảm bảo đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Nâng cấp Trung tâm thể thao tỉnh, xây dựng nhà ở vận động viên cho đội tuyển bóng đá chuyên nghiệp và các đội bóng đá trẻ. Nâng cấp bể bơi (lát mặt sàn, nhà điều hành, khu tắm sạch, khu vệ sinh…).

***Để đảm bảo chỉ tiêu Văn hóa đạt chuẩn bền vững thời gian tới cần quan tâm đầu tư xây dựng một số công trình, dự án sau:***

- Xây dựng Nhà hát nghệ thuật truyền thống đảm bảo quy mô, điều kiện tiêu chuẩn phục vụ hoạt động theo chức năng chuyên môn.

- Xây dựng Bảo tàng tỉnh theo phương án thiết kế đã được hội đồng tỉnh tổ chức lựa chọn. Sau khi xây dựng xong phát huy việc nghiên cứu, sưu tầm hiện vật, cổ vật, tổ chức trưng bày giới thiệu 10.000 hiện vật của bảo tàng Hà Tĩnh, tiếp tục sưu tầm nhiều hiện vật trưng bày phục vụ nhu cầu tham quan của nhân dân trên địa bàn và đón khách du lịch.

- Quy hoạch và xây dựng Trung tâm văn hóa thanh - thiếu - nhitỉnh tạo sân chơi lành mạnh đáp ứng nhu cầu hoạt động của tuổi trẻ tỉnh nhà. *Dự kiến năm 2024 hoàn thành*

### 3.7 Sản xuất

- Mở rộng quy mô vùng nguyên liệu, quy mô sản xuất, đầu tư nâng cấp dây chuyền công nghệ và tiêu thụ, xuất khẩu đối với các mô hình có khả năng đạt tiêu chí tỉnh NTM cao như: Chè, lúa gạo và lâm sản

+ Đối với mô hình sản xuất chè: Hiện tại Công ty cổ phần chè đã liên kết với các xí nghiệp, nông trại sản xuất chè và thu mua trên 80% sản lượng chè của tỉnh để chế biến, xuất khẩu. Để đảm bảo tiêu chí và đạt tính bền vững, trong giai đoạn đến 2025, cần mở rộng quy mô thu mua, quy mô vùng nguyên liệu chè.

+ Đối với mô hình sản xuất lúa gạo: Để đảm bảo tiêu chí và đạt tính bền vững, trong giai đoạn đến 2025, cần mở rộng quy mô thu mua, quy mô vùng nguyên liệu.

+ Đối với mô hình lâm nghiệp: Duy trì, phát triển vùng nguyên liệu bền vững cho các nhà máy chế biến gỗ, đặc biệt Nhà máy sản xuất gỗ MDF Thanh Thành Đạt (CCN Vũ Quang). Đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án chế biến lâm sản đã được chấp thuận chủ trương đầu tư: Nhà máy chế biến gỗ OKAL của Công chế biến gỗ OKAL với công suất 120.000 m3/năm và các dây chuyền chế biến gỗ của Công ty An Việt Phát. Đẩy mạnh xuất khẩu, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm đã qua chế biến.

**-** Xây dựng, nâng cấp và phát triển các mô hình sản xuất các sản phẩm nông nghiệp chủ lực có ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn toàn tỉnh.

- Xây dựng tối thiểu 01 mô hình sản xuất nông nghiệp hữu cơ trên các lĩnh vực: trồng trọt, chăn nuôi và thuỷ sản. *Dự kiến năm 2024 hoàn thành*

### 3.8 Môi trường

*3.8.1. Về chỉ tiêu nước sạch:*

- Đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng hoàn thành 02 dự án cấp nước: Tiểu dự án Nước sạch cấp cho một số xã của huyện Lộc Hà, thuộc dự án hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện tỉnh Hà Tĩnh (BHG2), cấp cho 07 xã và dự án Nhà máy nước và hệ thống cấp nước sạch cho nhân dân thị trấn Hương Khê và 08 xã vùng phụ cận thuộc huyện Hương Khê, có công suất thiết kế 15.000 m3/ng.đêm, cung cấp cho 91.600 người dân (22.900 hộ).

- Đầu tư xây dựng mới 06 công trình cấp nước nông thôn tập trung (Nhà máy nước Khe Xai; nhà máy nước Trà Sơn; Nhà máy nước Kỳ Đồng; nhà máy nước Nam Cẩm Xuyên; CT cấp nước xã Thạch Đỉnh - Thạch Bàn và CT cấp nước xã Sơn Hàm) có công suất thiết kế 39.900 m3/ng.đêm, cung cấp cho 228.520 người dân (57.130 hộ), của 39 xã.

- Nâng cấp, mở rộng mạng lưới cấp nước của 07 công trình cấp nước (Nâng cấp mở rộng công trình cấp nước Bắc Cẩm Xuyên, cấp cho xã Cẩm Duệ và Cẩm Quang; Mở rộng nhà máy nước Nghi Xuân, cấp cho xã Xuân Thành; Mở rộng nhà máy nước thị trấn Đức Thọ cấp cho xã Tùng Ảnh và mở rộng nhà máy nước Thạch Bằng cấp cho xã Bình An và Tân Lộc; Sửa chữa mạng lưới cấp nước xã Thiên Lộc, Khánh Lộc và thay thế nguồn nước, nâng công suất, mở rộng mạng lưới cấp nước nhà máy nước Bắc Thạch Hà; Sửa chữa, nâng cấp CTCN xã Kỳ Nam) cung cấp cho 30.600 người dân (7.650 hộ), của 07 xã.

*3.8.2 Về thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt, nước thải sinh hoạt:* Đến năm 2025, lượng rác thải sinh hoạt toàn tỉnh phát sinh khoảng 921 tấn/ngày; Để thu gom, vận chuyển, xử lý đạt tỷ lệ 95% (khoảng 875 tấn/ngày), việc xử lý bằng hình thức chôn lấp hợp vệ sinh không quá 15% (138 tấn/ngày). Để đạt được mục tiêu trên, cần tập trung một số nhiệm vụ sau:

- Xúc tiến đầu tư triển khai xây dựng mới các khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt tập trung quy mô liên huyện với công nghệ hiện đại theo quy hoạch được phê duyệt điều chỉnh, bổ sung; chuyển dần các cơ sở xử lý chất thải rắn sinh hoạt công nghệ chôn lấp hoặc lò đốt độc lập đã hết công suất thành các điểm trung chuyển, điểm tập kết chất thải rắn.

Trong giai đoạn từ 2020-2025, vẫn tiếp tục duy trì, cải tạo, sửa chữa các thiết bị hư hỏng để phát huy hết công suất tối đa của các cơ sở xử lý hiện có; từng bước đóng cửa phục hồi môi trường các cơ sở xử lý đã hết công suất, tuổi thọ và xúc tiến đầu tư chuyển đổi, xây dựng nhà máy xử lý rác theo vùng với công nghệ hiện đại.

- Hoàn thiện mạng lưới thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, rà soát, đầu tư bổ sung phương tiện thu gom, vận chuyển rác thải phù hợp cho các tổ đội vệ sinh môi trường, hợp tác xã môi trường đảm bảo việc thu gom, vận chuyển rác thải; phương tiện thu gom, vận chuyển phải đảm bảo đồng bộ và bố trí kinh phí chi trả công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh *(nội dung này thực hiện thường xuyên trong các năm)*.

- Tối thiểu 50% hộ gia đình được thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt đảm bảo: Tiếp tục nhân rộng mô hình xử lý chất thải, nước thải quy mô hộ gia đình; có cơ chế chính sách và thu hút nguồn vốn xã hội hóa để xây dựng, lắp đặt hệ thống lắng lọc, xử lý nước thải cho ít nhất 149.750 hộ (bình quân 29.950 hộ/năm).

### 3.9 An ninh, trật tự

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục để nhân dân nâng cao cảnh giác chủ động phòng ngừa, đấu tranh làm thất bại chiến lược “Diễn biến hòa bình”, “Bạo loạn lật đổ” của các thế lực thù địch. Tập trung lực lượng, mở nhiều đợt cao điểm tấn công, trấn áp các loại tội phạm, từng bước kiềm chế, làm giảm các loại tội phạm, tệ nạn xã hội trên địa bàn, góp phần xây dựng môi trường xã hội lành mạnh.

### 3.10 Chỉ đạo, điều phối xây dựng nông thôn mới

- Tiếp tục duy trì việc người đứng đầu Cấp ủy làm Trưởng Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình nông thôn mới; bộ máy tham mưu giúp việc tiếp tục được củng cố, kiện toàn đảm bảo chuyên trách, chuyên nghiệp ngày càng cao.

- Thực hiện tốt và triển khai đồng bộ giải pháp để xây dựng đội ngũ cán bộ có phẩm chất, năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; quan tâm cao công tác đào tạo, nâng cao kiến thức, trình độ chính trị, chuyên môn cho đội ngũ cán bộ; thực hiện việc luân chuyển hợp lý đảm bảo phát huy hiệu quả.

*(Kèm theo Đề án này là các Phương án và Kế hoạch của các sở, ngành theo các tiêu chí, nội dung để đạt chuẩn tỉnh nông thôn mới – Giám đốc, thủ trưởng ký) đưa cuối của nhiệm vụ giải pháp*

# \*Tổng nguồn lực thực hiện Đề án là: 59.199,5 tỷ đồng;

# - Trong đó Vốn ngân sách nhà nước: 23.679,8 tỷ đồng:

# + Ngân sách trung ương: 12.873,3 tỷ đồng;

# + Ngân sách tỉnh: 8.382,7 tỷ đồng;

# + Ngân sách huyện: 2.043,7 tỷ đồng;

# + Ngân sách xã: 380,1 tỷ đồng;

# - Vốn huy động từ công đồng dân cư: 29.183,9 tỷ đồng;

# - Vốn huy động từ tổ chức, doanh nghiệp và vốn khác: 6.335,8 tỷ đồng

# *(Đây là số liệu tổng hợp ban đầu, hiện nay Sở Tài chính và Kế hoạch và Đầu tư đang thẩm định)*

# III. Giải pháp thực hiện

# 1. Công tác tuyên truyền, vận động; đào tạo, tập huấn:

# Thực tiễn hiện nay, người dân thiếu nhất là kiến thức và nguồn vốn, nguồn vốn có thể giải quyết được thông qua các chính sách hỗ trợ lãi suất và số còn lại hướng dẫn người dân lập các phương án sản xuất kinh doanh để vay ngân hàng. Riêng khó nhất vẫn là kiến thức, vì vậy tiếp tục quan tâm cao hơn nữa công tác tuyên truyền, đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức, kiến thức cho người dân.

# 2. Giải pháp để thực hiện các tiêu chí, nội dung ở từng cấp:

# 2.1. Đối với cấp xã:

# Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng, mức độ đạt chuẩn của các xã theo yêu cầu Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025; xây dựng Khung Kế hoạch và cân đối nguồn lực thực hiện, lộ trình cụ thể để đạt chuẩn các tiêu chí theo từng năm.

# Thực hiện rà soát, điều chỉnh, phê duyệt, công bố quy hoạch phù hợp với định hướng phát triển KT-XH của cấp huyện đến năm 2030, nhất là đối với các xã sau khi sáp nhập cần phải rà soát kỹ hơn.

## 2.2. Đối với cấp huyện

- Tổ chức rà soát đánh giá mức độ đạt chuẩn từng tiêu chí của từng huyện so với yêu cầu Bộ tiêu chí huyện đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025.

- Chủ động xây dựng kế hoạch và cân đối nguồn lực chi tiết, cụ thể đến từng công trình, dự án, lộ trình cụ thể thực hiện từng nội dung, chỉ tiêu, tiêu chí; cần có cơ chế, chính sách tạo nguồn lực để xây dựng huyện đạt chuẩn NTM, nhất là đối với các huyện còn nhiều khó khăn như Hương Khê, Kỳ Anh.

- Đẩy nhanh tiến độ xây dựng quy hoạch vùng huyện đối với các huyện chưa đạt; rà soát, điều chỉnh bổ sung phù hợp với chiến lực phát triển kinh tế xã hội của tỉnh đỗi với các huyện đã đạt, gồm: Nghi Xuân, Can Lộc, Đức Thọ, Lộc Hà; đảm bảo 100% số huyện đạt chuẩn tiêu chí Quy hoạch trong năm 2021.

**2.**3. Đối với các tiêu chí cấp tỉnh**:** Các sở ngành theo tiêu chí phụ trách xây dựng phương án - kế hoạch thực hiện theo từng nội dung, tiêu chí, nguồn lực và lộ trình thực hiện; ban hành văn bản hướng dẫn cụ thể nhằm đánh giá, thực hiện tiêu chí NTM thuộc phạm vi quản lý; phối hợp với địa phương trong chỉ đạo, điều hành, kịp thời xử lý những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện các tiêu chí; theo dõi, cập nhật tiến độ thực hiện tiêu chí NTM cấp huyện, cấp xã do ngành mình phụ trách.

**3. Giải pháp về công tác tổ chức:** Duy trì hệ thống tổ chức Ban Chỉ đạo, như hiện nay; phát huy vai trò cấp uy để đưa cả hệ thống chính trị vào cuộc. Kiện toàn bộ máy chỉ đạo, tham mưu, giúp việc thực hiện Chương trình đảm bảo đảm bảo chuyên trách, chuyên nghiệp ngày càng cao.

## 4. Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ KHCN nhất là công nghệ số, công nghệ 4.0; khuyến khích khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

## - Xây dựng và thực hiện các chương trình khoa học - công nghệ trọng điểm nhằm nâng cao năng suất và giá trị sản phẩm, nhất là các sản phẩm có thế mạnh chủ lực của tỉnh, sản phẩm OCOP. Đẩy mạnh hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ, phát triển doanh nghiệp khoa học - công nghệ và thị trường khoa học - công nghệ, áp dụng các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật của Việt Nam và quốc tế đối với sản phẩm hàng hóa của tỉnh để đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành hoạt động cơ quan nhà nước, đẩy mạnh phát triển Chính phủ điện tử, đảm bảo 100% các cơ quan quản lý nhà nước cung cấp dịch vụ hành chính công mức độ 3, hướng tới mọi công dân đều có thể dễ dàng sử dụng các dịch vụ hành chính công, một cửa điện tử giao tiếp với các cơ quan nhà nước

## 5. Giải pháp về huy động nguồn lực

- Huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả, hợp lý nguồn lực theo các mục tiêu; ưu tiên ngân sách các cấp hỗ trợ trực tiếp thực hiện Chương trình; huy động đa dạng các nguồn lực cho NTM nhất là nguồn vốn xã hội hóa, phát huy hiệu quả nguồn vốn tín dụng, vốn đầu tư từ doanh nghiệp, phát huy vai trò chủ thể và huy động nguồn lực của người dân. Quan tâm phát triển các vùng kinh tế động lực tạo nguồn thu cho ngân sách đầu tư cho nông nghiệp nông thôn.

- Các địa phương cần xác định rõ tổng nguồn lực cần để thực hiện các mục tiêu và tùy từng điều kiện cụ thể để có các giải pháp huy động; Phát huy tốt dân chủ cơ sở; sử dụng các nguồn vốn công khai, minh bạch để huy động tốt hơn sự đóng góp của người dân nhưng không quá sức dân; cân đối được nguồn lực đảm bảo, không để phát sinh nợ đọng.

- Rà soát các cơ chế chính sách hiện có; sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách đảm bảo đủ mạnh để thực hiện thắng lợi mục tiêu đề ra phù hợp với mục tiêu và điều kiện thực tiễn. Cơ chế, chính sách hướng vào vào ưu tiên cho các huyện, xã, thôn chưa đạt chuẩn, củng cố nâng cấp các tiêu chí.

- Đề xuất Trung ương có chính sách, cơ chế đặc thù riêng, như: Để lại cho tỉnh nguồn thu từ nhiệt điện Vũng Áng, điện mặt trời, Fomosa, cửa khẩu Cầu Treo, thu từ các dự án được hỗ trợ đầu tư từ nguồn vốn của Trung ương….

**6. Quản lý, Giám sát Chương trình:** Xây dựng cơ chế quản lý, giám sát để tăng cường phân cấp, trao quyền cho cấp xã, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho người dân và cộng đồng thực sự là chủ thể trong xây dựng NTM theo cơ chế đầu tư đặc thù rút gọn; bảo đảm tính công khai, minh bạch và trách nhiệm trong suốt quá trình thực hiện Chương trình.

# PHẦN IV

# TỔ CHỨC THỰC HIỆN

# Tất cả các cấp, các ngành phải xây dựng phương án và kế hoạch triển khai Đề án cụ thể và xác định rõ lộ trình và nguồn lực thực hiện đảm bảo khả thi.

# I. Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh

- Chỉ đạo, hướng dẫn các Sở, ngành, địa phương thực hiện các nội dung trong Đề án đã được phê duyệt; căn cứ vào tính cấp thiết của từng hạng mục đầu tư, tiến hành lập dự án, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Trong giai đoạn 2021-2025, tập trung ưu tiên lựa chọn các hạng mục công trình trọng điểm; xây dựng kế hoạch đầu tư, quản lý, tổ chức thực hiện các dự án theo quy định của Luật Đầu tư công;

- Bố trí nguồn ngân sách của tỉnh theo đề án được duyệt. Huy động và lồng ghép các nguồn vốn khác (kể cả các dự án ODA) trên địa bàn để thực hiện Đề án có hiệu quả;

- Nghiên cứu xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành một số cơ chế, chính sách phù hợp để xây dựng thành công tỉnh đạt chuẩn NTM.

**II. Các sở ngành:** Theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng phương án – kế hoạch thực hiện các nội dung theo Đề án được phê duyệt. Tham mưu BCĐ tỉnh, UBND tỉnh các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nội dung, cũng như tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện. Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các địa phương thực hiện các nội dung, công việc ngành phụ trách.

**III**. Các tổ chức chính trị xã hội cấp tỉnh**:** Ủy ban MTTQ tỉnh chủ trì, hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện tiêu chí vai trò chủ thể của người dân và cộng đồng; giám sát quá trình thực hiện xây dựng NTM. Các tổ chức chính trị xã hội theo chức năng nhiệm vụ của mình để xây dựng phong trào thi đua xây dựng NTM và phát động hội viên tham gia tích cực, sáng tạo, chủ động, quyết liệt.

## IV. Cấp huyện

- Xây dựng và chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Đề án NTM huyện đạt chuẩn NTM, huyện đạt chuẩn huyện NTM nâng cao, huyện đạt chuẩn NTM kiểu mẫu.

- Phối hợp với các Sở, ngành hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các xã triển khai thực hiện Chương trình NTM tại địa bàn quản lý đảm bảo tiến độ theo quy định.

- Quản lý nguồn vốn và đầu tư đúng mục đích, đúng kế hoạch đã được tỉnh giao. Thường xuyên báo cáo các ngành liên quan về tiến độ, thời gian và những vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

## V. Cấp xã

- Tập trung tuyên truyền, vận động cán bộ, nhân dân thực hiện tốt các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước về xây dựng NTM.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện Đề án NTM cấp xã và cân đối nguồn vốn thực hiện đảm bảo. Tổ chức thực hiện xây dựng NTM đảm bảo đạt chuẩn bền vững; tạo điều kiện để người dân phát huy tốt vai trò chủ thể.

- Tiếp nhận, quản lý và sử dụng đúng mục đích các nguồn vốn được cấp để xây dựng NTM.

# PHẦN V

# ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

**I.** Đề nghị Chính phủ và các cơ quan bộ ngành Trung ương dành sự quan tâm cao cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, giúp đỡ Hà Tĩnh để thực hiện.

**II. Đề nghị Chính phủ cho phép áp dụng cơ chế đặc thù sau**

1. Cho Hà Tĩnh hưởng cơ chế ưu tiên về tiêu chí phân bổ vốn ngân sách  
trung ương hỗ trợ các tỉnh thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 tăng từ 2 đến 2,5 lần so với tiêu chí phân bổ vốn của các tỉnh có cùng điều kiện như tỉnh Hà Tĩnh.

2. Có cơ chế hỗ trợ lại 50% số vượt thu hoạt động xuất, nhập khẩu trên địa bàn tỉnh sovới dự toán Thủ tướng Chính phủ giao năm 2021 (năm đầu thời kỳ ổn định ngânsách 2021-2025).

3. Cho phép Hà Tĩnh đấu giá quỹ đất còn dư tại các Khu đất tái định cư  
(784 lô đất) được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách trung ương, Trái phiếu Chính phủ để tạo nguồn thu phục vụ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, xây dựng NTM.

**III. Đề nghị Thủ tướng Chính phủ giao các bộ ngành Trung ương quan tâm cao chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện; ưu tiên bố trí nguồn vốn để triển khai các dự án trên địa bàn Hà Tĩnh như sau:**

**1. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:**

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan theo dõi, chỉ đạo, hướng dẫn, phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh thực hiện các nhiệm vụ của Đề án theo đúng tiến độ;

- Ưu tiên bố trí nguồn vốn để triển khai các dự án trong lĩnh vực phát triển nông nghiệp, nông thôn, cơ cấu lại nông nghiệp, giảm thiểu thiên tai từ nguồn vốn ngành hoặc lồng ghép vào Chương trình mục tiêu quốc gia do Bộ chủ trì;

- Chỉ đạo, hỗ trợ, tư vấn việc xây dựng các nhà máy chế biến các sản phẩm chủ lực của tỉnh; xây dựng các mô hình chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, nhất là các vùng có điều kiện khó khăn, hiệu quả sản xuất thấp.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan, hàng năm tổ chức giám sát, đánh giá đầu tư theo nội dung Đề án; kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc của địa phương theo thẩm quyền, trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

**2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư:**

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các bộ, ngành liên quan cân đối, ưu tiên bố trí các dự án của Đề án lồng ghép vào các Chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình hỗ trợ có mục tiêu khác trong trung hạn từ năm 2021-2025 để tỉnh Hà Tĩnh thực hiện Đề án đúng tiến độ, thời gian quy định;

- Ưu tiên bố trí nguồn vốn để triển khai các dự án trong lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội thuộc thẩm quyền từ nguồn vốn ngành do bộ chủ trì;

- Phối hợp với các bộ, ngành liên quan đề xuất các nguồn vốn khác hỗ trợ cho tỉnh Hà Tĩnh thực hiện Đề án (bao gồm cả các dự án ODA), hướng dẫn việc sử dụng, thực hiện dự án theo đúng quy định.

**3. Bộ Tài chính:**

- Đề xuất các nguồn vốn khác hỗ trợ cho tỉnh Hà Tĩnh thực hiện Đề án (bao gồm cả các dự án ODA), hướng dẫn việc sử dụng, thực hiện dự án theo đúng quy định;

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các bộ, ngành liên quan cân đối, ưu tiên bố trí vốn sự nghiệp cho các nhiệm vụ thuộc Đề án từ nguồn vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình hỗ trợ có mục tiêu khác trong trung hạn giai đoạn 2021-2025 để tỉnh Hà Tĩnh thực hiện Đề án đúng tiến độ, thời gian quy định.

**4. Bộ Giao thông vận tải:**

Chỉ đạo đầu tư nâng cấp các hạng mục giao thông cấp quốc gia đi qua địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; ưu tiên lồng ghép nguồn vốn để triển khai các dự án trong lĩnh vực phát triển hạ tầng giao thông nông thôn thuộc thẩm quyền từ nguồn vốn ngành.

**5. Bộ Công Thương:**

- Chỉ đạo Tập đoàn Điện lực Việt Nam cải tạo, chỉnh trang mạng lưới cấp điện trên địa bàn, đảm bảo an toàn và mỹ quan chung;

- Bố trí nguồn khuyến công quốc gia, xúc tiến thương mại quốc gia, thương mại điện tử hỗ trợ tỉnh Hà Tĩnh trong thực hiện tiêu chí sản xuất.

- Ưu tiên bố trí nguồn vốn để triển khai các dự án trong lĩnh vực phát triển mạng lưới chợ, cấp điện nông thôn thuộc thẩm quyền, từ nguồn vốn ngành hoặc lồng ghép vào các chương trình, dự án do bộ chủ trì.

**6. Bộ Thông tin và Truyền thông:**

- Có phương án hỗ trợ phát triển hạ tầng viễn thông tại vùng sâu, vùng xa bằng nguồn Quỹ Dịch vụ Viễn thông công ích. Chỉ đạo Tập đoàn Bưu chính, Viễn thông Việt Nam, Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội và các Tổng công ty Viễn thông thực hiện việc xây dựng hạ tầng cáp quang băng rộng đến 100% số thôn trên địa bàn Hà Tĩnh.

- Hỗ trợ Hà Tĩnh các phương án kỹ thuật để kết nối vào hệ thống truyền số liệu chuyên dùng liên thông 04 cấp (tỉnh, huyện, xã) và trung ương;

- Ưu tiên bố trí nguồn vốn để triển khai các dự án trong lĩnh vực phát triển công nghệ thông tin, viễn thông thuộc thẩm quyền từ nguồn vốn ngành hoặc lồng ghép vào các chương trình, dự án do bộ chủ trì.

**7. Bộ Tài nguyên và Môi trường:** Chỉ đạo, hướng dẫn và lồng ghép nguồn vốn hỗ trợ triển khai các dự án trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, xử lý chất thải rắn, xử lý hóa chất BVTV tồn lưu trên địa bàn, cấp thoát nước nông thôn và phòng chống thiên tai, biến đổi khí hậu.

**8. Bộ Y tế:** Sớm ban hành văn bản hướng dẫn xếp hạng các đơn vị sự nghiệp y tế (thay thế Thông tư 23/2005/TT-BYT ngày 25/8/2005) phù hợp với mô hình tổ chức hiện nay để có căn cứ trong việc thực hiện và đánh giá tiêu chí NTM cấp tỉnh, cấp huyện. Ưu tiên bố trí nguồn vốn để triển khai các dự án trong lĩnh vực phát triển hạ tầng y tế, chăm sóc sức khỏe cộng đồng thuộc thẩm quyền từ nguồn vốn ngành hoặc lồng ghép vào các chương trình, dự án do bộ chủ trì.

**9. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:** Chỉ đạo, hướng thực hiện tiêu chí văn hóa, Ưu tiên bố trí nguồn vốn để triển khai các dự án trong lĩnh vực phát triển văn hóa, du lịch, thể thao thuộc thẩm quyền từ nguồn vốn ngành hoặc lồng ghép vào các chương trình, dự án do bộ chủ trì.

**10. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội:** Chỉ đạo, hướng dẫn, Ưu tiên bố trí nguồn vốn để triển khai các dự án trong lĩnh vực đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đào tạo nghề thuộc thẩm quyền từ nguồn vốn sự nghiệp hoặc lồng ghép vào Chương trình mục tiêu quốc gia do bộ chủ trì.

**11. Bộ Giáo dục và Đào tạo:** Chỉ đạo, hướng dẫn Ưu tiên bố trí nguồn vốn để triển khai các dự án trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo thuộc thẩm quyền từ nguồn vốn sự nghiệp hoặc lồng ghép vào các chương trình, dự án do bộ chủ trì;

**12. Bộ Khoa học và Công nghệ:** Ưu tiên bố trí nguồn vốn để triển khai các dự án trong lĩnh vực xây dựng và phát triển thương hiệu nông sản, chuyển giao công nghệ trong sản xuất và phục vụ đời sống nông thôn thuộc thẩm quyền từ nguồn vốn sự nghiệp hoặc lồng ghép vào các chương trình, dự án do bộ chủ trì./.

**BAN CHỈ ĐẠO NÔNG THÔN MỚI TỈNH**